

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2020/HS-ST
Ngày 10-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 254/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2020/QĐXXST-HS ngày 26/11/2020 đối với bị cáo:

Trần Q, sinh năm: 1988 tại Hậu Giang; đăng ký thường trú: Ấp H, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần D, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Đ, sinh năm: 1956; tiền án: Bản án số 132/2019/HS-ST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2020; tiền sự: Không. Ngày 26/8/2020 bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã C cho đến nay – có mặt.

- Bị hại: Ông D, sinh năm: 1996; đăng ký thường trú: Ấp Y, xã T 3, huyện N, tỉnh Đồng Nai; đăng ký tạm trú: Đường N6-TC1, khu phố 6, phường H thị xã C, tỉnh Bình Dương- vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Vũ T, sinh năm: 1973, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Q là đối tượng có 01 tiền án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành xong án phạt tù ngày 03/8/2020, Quốc đến sống và làm thuê tại quán cơm H; địa chỉ: Đường N6, khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 26/8/2020, Q đi đến cửa hàng tạp hóa B để mua hàng. Sau khi thanh toán tiền chuẩn bị ra về, Q nhìn thấy trên nắp thùng mì gần cửa ra vào của cửa hàng có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 Plus màu xanh, gắn ốp lưng màu đen của ông Tô D không có ai trông coi. Lúc này, Q nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại để sử dụng nên lén lút dùng tay lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy S10 Plus của ông D giấu vào trong túi quần phía trước, bên phải chiếc quần Jean Q đang mặc. Khi Q thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại thì mẹ vợ của ông D là bà Vũ T nhìn thấy nên yêu cầu Q trả lại điện thoại nhưng Q không thừa nhận lấy trộm. Do Q thường đến mua hàng tại cửa hàng nên ông Duy cho Quốc đi về mà không kiểm tra người Quốc. Sau khi về đến quán cơm, Q mang chiếc điện thoại Samsung Galaxy S10 Plus vừa trộm được cất giấu dưới thùng xốp cạnh cột điện trong đường thoát hiểm bên hông quán cơm H.

Đối với ông D, ngay sau khi Q ra về ông D kiểm tra định vị của chiếc điện thoại Samsung Galaxy S10 Plus của mình thì phát hiện điện thoại này đang ở vị trí khu vực quán cơm H nên đến Công an phường H trình báo vụ việc.

Công an phường H tiến hành mời Q và những người có liên quan về trụ sở để làm việc. Tại đây, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 Plus của ông D, sau đó đem cất giấu tại quán cơm H. Sau đó, vụ việc được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 Plus, màu xanh (đã qua sử dụng).

Theo Kết luận định giá tài sản số 50/KL – HĐĐGTS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã C, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 Plus, màu xanh, bị bể màn hình (đã qua sử dụng) có giá là 3.330.000 đồng.

Ngày 01/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 374/QĐ trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 Plus cho ông Tô D, ông D không yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 264/CT-VKS-BC ngày 23/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Q về tội: “Trộm cắp tài

sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C tại Bản Cáo trạng số 264/CT-VKS-BC ngày 23/11/2020 đối với bị cáo Trần Văn Quốc về tội: “Trộm cắp tài sản”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Q từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Q: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/8/2020, tại cửa hàng tạp hóa B, bị cáo Trần Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 Plus màu xanh trị giá 3.330.000 đồng của bị hại Tô D đem về cất giấu thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 264/CT-VKS-BC ngày 23/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh

Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân từ nguồn thu nhập hợp pháp nhưng vì tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 23/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 132/2019/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2020, chưa được xóa án tích. Ngày 26/8/2020, bị cáo tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Riêng đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử quyết định giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã xử lý vật chứng, giao trả 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S10 Plus màu xanh cho ông Tô D. Ông Duy đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 260, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huỳnh

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Huỳnh